

Số: 288/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 265/2026/TLST-HN ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Nhiều Phương L, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: 1 N, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Phường K, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1979.

Địa chỉ thường trú: B C, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:* Bà Nguyễn Nhiều Phương L và ông Nguyễn Văn Ú.

2. *Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Nhiều Phương L và ông Nguyễn Văn Ú thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 063/2009 ngày 31/7/2009 tại Ủy ban nhân dân Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh)

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Nhiều Phương L và ông Nguyễn Văn Ú xác nhận có 03 con chung là trẻ Nguyễn Phương V sinh ngày 17/10/2010 (chưa thành niên), trẻ Nguyễn Phương V1 sinh ngày 07/11/2016 (chưa thành niên) và trẻ Nguyễn Phương T sinh ngày 05/8/2015 (chưa thành niên). Khi ly hôn, bà L và ông Ú thống nhất thỏa thuận như sau: Giao cả ba con chung chưa thành niên là trẻ

Nguyễn Phương V, trẻ Nguyễn Phương V1 và trẻ Nguyễn Phương T cho bà Nguyễn Nhiêu Phương L chăm sóc và nuôi dưỡng trực tiếp, ông Nguyễn Văn Ú không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Ú có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở; nhưng ông Ú không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.3. Về tài sản chung của vợ chồng: Bà Nguyễn Nhiêu Phương L và ông Nguyễn Văn Ú tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Nguyễn Nhiêu Phương L và ông Nguyễn Văn Ú không có nghĩa vụ chung về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: **Án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành** là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Nhiêu Phương L tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0018082 ngày 24/3/2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự TP H. Bà Nguyễn Nhiêu Phương L được hoàn trả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bảo Trân

